TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2352/2024/QĐST-DS	*Bình Thạnh, ngày 05 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án năm 2008 sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật Thi hành án dân sự năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1888/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG TNHH MTV SC

Địa chỉ: Tầng B, Tháp A và Tháp B, Phòng C1 và Phòng C2, Tòa tháp CP, Số 29 đường L, phường N, quận B, Tp. H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 80/17 đường T, phường M, quận G, Tp. H, theo giấy ủy quyền số 256/LC-SCBVL.23 ngày 09/5/2023.

Bị đơn: Ông NGUYỄN HOÀNG L

Địa chỉ: 195/39 đường X, phường M, quận T, Tp. H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

NGÂN HÀNG TNHH MTV SC có đại diện là ông Nguyễn Văn T và ông NGUYỄN HOÀNG L cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

Ông NGUYỄN HOÀNG L đã ký kết đơn xác lập quan hệ khách hàng cho khoản vay số 16302539 cụ thể như sau:

2.1/ Căn cứ theo đơn đề nghị vay tiêu dùng ngày 20/11/2020 NGÂN HÀNG TNHH MTV SC (gọi tắt là Ngân hàng SC) đã cấp tín dụng cho ông NGUYỄN HOÀNG L chi tiết như sau:

Số tiền vay đã giải ngân: 470.000.000 đồng

Ngày giải ngân: 31/12/2020

Đồng tiền vay vốn: Việt Nam Đồng

Thời hạn vay: 60 tháng (đến ngày 05/01/2026)

Mục đích vay: Vay tiêu dùng

Lãi suất vay được quy định như sau:

-Lãi suất trong hạn: 15,99%/năm

-Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

2.2/ Hiện nay ông NGUYỄN HOÀNG L còn nợ tổng số tiền như sau:

Nợ gốc: 325.734.973 đồng

Lãi trong hạn: 26.598.135 đồng

Lãi quá hạn: 2.028.433 đồng

Tổng cộng còn nợ là 354.361.541 đồng (Ba trăm năm mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi mốt nghìn năm trăm bốn mươi mốt đồng)

2.3/ Nguyên đơn và bị đơn cùng thống nhất thỏa thuận: Ông NGUYỄN HOÀNG L phải thanh toán số tiền 354.361.541 đồng cho nguyên đơn trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 28/10/2024.

Về thời hạn thanh toán: Ông NGUYỄN HOÀNG L thanh toán trong 06 lần cụ thể như sau:

Ngày 30/11/2024 trả 60.000.000 đồng.

Ngày 30/12/2024 trả 60.000.000 đồng.

Ngày 30/01/2025 trả 60.000.000 đồng.

Ngày 28/02/2025 trả 60.000.000 đồng.

Ngày 30/03/2025 trả 60.000.000 đồng.

Ngày 30/04/2025 trả 54.361.541 đồng.

Trong trường hợp ông L vi phạm thời hạn thanh toán nêu trên thì NGÂN HÀNG TNHH MTV SC có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ số nợ còn lại.

Từ ngày 29/10/2024 cho đến khi trả hết nợ, ông NGUYỄN HOÀNG L còn có nghĩa vụ trả lãi cho NGÂN HÀNG TNHH MTV SC phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quá hạn quy định tại hợp đồng tín dụng.

3/ Về tiền án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 8.859.039 đồng, ông NGUYỄN HOÀNG L chịu.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 9.437.000 đồng cho Ngân hàng SC theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0028701 ngày 26/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- TAND Tp. HCM;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sơn Thủy